

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ - CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT - BNNPTNT - BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT - BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn Hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1422/QĐ - UBND ngày 09 tháng 07 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc tổ chức lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng của Trung tâm Khuyến nông

1. Trung tâm Khuyến nông là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có chức năng phục vụ quản lý nhà nước của Sở và triển khai hoạt động khuyến nông - khuyến ngư (bao gồm cả nông, lâm, ngư, nghiệp, khai thác thủy sản) trên địa bàn tỉnh.

2. Trung tâm Khuyến nông chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Trung tâm Khuyến nông có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của Pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm Khuyến nông

1. Thông tin, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật nông, lâm, ngư nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức hoạt động Câu lạc bộ nông, ngư dân sản xuất giỏi. Tổ chức và tham gia hội thảo, hội chợ, hội thi, triển lãm, tổng kết kinh nghiệm sản xuất trong nông, lâm, ngư nghiệp.

2. Tập huấn đào tạo cán bộ Khuyến nông - Khuyến ngư, xây dựng mạng lưới Khuyến nông - Khuyến ngư cho cơ sở, tập huấn bồi dưỡng kỹ thuật trang bị cho nông, ngư dân kiến thức cần thiết về những tiến bộ kỹ thuật, chủ trương, chính sách trong nông, lâm, ngư nghiệp.

3. Xây dựng những điểm trình diễn, mô hình sản xuất ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, sử dụng giống mới có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao để hướng dẫn nông, ngư dân áp dụng, nhân rộng trong sản xuất đại trà.

4. Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng, các đoàn thể phát động phong trào thi đua sản xuất, áp dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm phát triển nông nghiệp toàn diện.

5. Quan hệ hợp tác với các Viện Nghiên cứu, Trường Đại học, các tổ chức cá nhân trong nước, ngoài nước để thu hút đầu tư vốn, công nghệ, nghiên cứu thực nghiệm khoa học phục vụ cho công tác Khuyến nông-Khuyến ngư địa phương.

6. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các chương trình, mô hình Khuyến nông - Khuyến ngư do Trung tâm Khuyến nông Quốc gia giao.

7. Tư vấn và dịch vụ các hoạt động Khuyến nông-Khuyến ngư theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phù hợp với các quy định của pháp luật.

8. Tổ chức, theo dõi, quản lý chỉ đạo các hoạt động của Tổ Kinh tế kỹ thuật nông nghiệp, nông thôn xã, phường, thị trấn.

9. Thực hiện cải cách hành chính và đổi mới phương thức làm việc, hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác Khuyến nông - Khuyến ngư.

10. Dịch vụ sản xuất và cung ứng giống cây trồng, giống vật nuôi.

11. Thực hiện nhiệm vụ khác khi được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Trung tâm Khuyến nông

1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và Phó Giám đốc. Số lượng phó Giám đốc không quá 02 người; Giám đốc và các Phó Giám đốc do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

- Giám đốc điều hành hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trước pháp luật về hoạt động

của Trung tâm; quy định nhiệm vụ của các Phòng, Cửa hàng, Trạm, Trại, Tổ Kinh tế kỹ thuật thuộc Trung tâm; bố trí viên chức phù hợp với nhiệm vụ được giao và đề án vị trí việc làm được phê duyệt;

Phó Giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Số lượng các phòng chuyên môn, Cửa hàng, Trạm, Trại, Tổ Kinh tế kỹ thuật thuộc Trung tâm trên cơ sở, căn cứ vào khối lượng công việc ở đơn vị bao gồm 05 phòng, Cửa hàng tư vấn và Dịch vụ Khuyến nông, Trạm Khuyến nông, Trại thực nghiệm và các Tổ kinh tế kỹ thuật, cụ thể sau:

- Phòng Hành chính, tổng hợp;
- Phòng Thông tin chuyên giao kỹ thuật;
- Phòng Kế hoạch tổng hợp;
- Phòng Khuyến nông;
- Phòng Khuyến ngư;
- Cửa hàng tư vấn và Dịch vụ Khuyến nông;
- 15 Trạm Khuyến nông tại 15 huyện, thị xã, thành phố;
- 04 Trại thực nghiệm, dịch vụ giống thủy sản;
- Tổ kinh tế kỹ thuật ở 116 xã trong toàn tỉnh;
- Cán bộ khuyến nông tại 15 xã không thành lập tổ khuyến nông.

Phòng có Trưởng Phòng và các Phó Trưởng phòng, Cửa hàng có Trưởng Cửa hàng và các Phó Trưởng Cửa hàng, Trạm có Trưởng Trạm và các Phó Trưởng trạm, Tổ có Trưởng tổ và Phó Trưởng tổ do Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

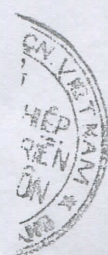
3. Viên chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Trưởng phòng/ Trưởng Cửa hàng/ Trưởng trại/ Trưởng Trạm khuyến nông/ Trưởng tổ kinh tế kỹ thuật phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng/ Trưởng Cửa hàng /Trưởng trại/ Trưởng Trạm khuyến nông/ Trưởng tổ kinh tế kỹ thuật, trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

4. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông xây dựng đề án vị trí việc làm và xác định số lượng người làm việc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.



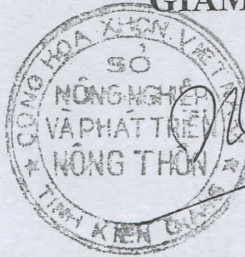
Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- GD, các PGD Sở;
- Như Điều 5;
- Đảng ủy; công đoàn ngành;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Lâm